TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2019/QĐST- HNGĐ	*Đồng Hới, ngày 10 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1981. Nơi ĐKHKTT: Thôn x, xã L, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú hiện nay: Xóm x, thôn V, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1971. Nơi ĐKHKTT và cư trú hiện nay: Thôn x, xã L, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn Đ đều thống nhất vợ chồng có 01 con chung, cháu Nguyễn Việt A, sinh ngày: 13/3/2013.

Hai bên thỏa thuận sau khi ly hôn giao cháu Nguyễn Việt A cho chị Nguyễn Thị Thanh T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; anh Nguyễn Văn Đ hiện nay đang đau ốm không lao động được, không có thu nhập nên chị T không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con, sau này khi anh Đ có điều kiện sẽ yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí DSST: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn Đ mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn. Hai bên thoả thuận chị T chịu toàn bộ án phí ly hôn thay cho anh Đ.

Số tiền án phí chị Nguyễn Thị Thanh T phải nộp được khấu trừ từ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Đồng Hới theo biên lai số AA/2017/ 0005222 ngày 03/4/2019. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T số tiền 150.000 đồng còn lại sau khi khấu trừ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- UBND xã L, huyện Q, QB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Sơn